

Trường Tiểu học	KTĐK GIỮA HỌC KỲ I / 2021-2022 MÔN TOÁN – LỚP 5 <i>Thời gian: 40 phút</i>		
Lớp			
Học sinh	Giám thị 1	Giám thị 2	Số thứ tự
Ngày kiểm tra			

Điểm	Nhận xét	Giám khảo 1	Giám khảo 2	Số thứ tự
				
				
				

PHẦN BÀI LÀM CỦA HỌC SINH

...../3đ	<u>PHẦN I:</u> Đánh dấu X vào ô trống trước câu trả lời đúng.
.../0,5đ	1/ Phân số $\frac{21}{30}$ viết dưới dạng phân số thập phân là: A. $\frac{10}{7}$ B. $\frac{7}{10}$ C. $\frac{7}{100}$ D. $\frac{7}{1000}$
.../0,5đ	2/ Chữ số 9 trong số thập phân 63,59 thuộc hàng nào ? A. hàng chục B. hàng trăm C. hàng phần mười D. hàng phần trăm
.../0,5đ	3/ Chuyển hỗn số $5\frac{5}{7}$ thành phân số: A. $\frac{25}{7}$ B. $\frac{35}{7}$ C. $\frac{40}{7}$ D. $\frac{42}{7}$
.../1,5đ	4/ Chọn đáp án thích hợp để điền vào chỗ chấm: a) Cho $\frac{3}{5} \text{ m}^2 = \dots\dots\dots \text{ dm}^2$ A. 30 B. 40 C. 50 D. 60 b) Cho 5 tấn 74kg = kg A. 574 B. 5074 C. 5,74 D. 5,074 c) Cho 0,64km = m A. 64 B. 6,4 C. 640 D. 64000
(7 điểm)	<u>PHẦN II:</u> 1/ Tính:
.../1đ	a) Kết quả phép tính $\frac{1}{4} + \frac{5}{7}$ là:..... b) Kết quả phép tính $\frac{5}{6} : \frac{1}{2}$ là:

.../2đ

2/ a) Tìm x :

$$x : \frac{3}{2} = \frac{1}{5}$$

Kết quả của x là:

b) Tính giá trị biểu thức:

$$\frac{5}{2} - \frac{1}{2} \times \frac{3}{5}$$

Kết quả của giá trị biểu thức là:

.../1đ

3/ Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài 60m, chiều rộng bằng $\frac{1}{2}$ chiều dài.

Hỏi chiều rộng thửa ruộng đó là bao nhiêu ?

Trả lời: Chiều rộng thửa ruộng đó là:.....

.../2đ

4/ Trong vườn có 200 cây cam và cây na, biết số cây cam bằng $\frac{2}{3}$ số cây na. Hỏi trong vườn có bao nhiêu cây cam, bao nhiêu cây na?

Trả lời: Trong vườn có:.....cây cam và.....cây na.

.../1đ

5/ Bạn Hà mua 10 quyển vở hết 70 000 đồng. Hỏi bạn Hà mua 5 quyển vở như thế phải trả bao nhiêu tiền?

Số tiền bạn Hà mua 5 quyển vở như thế phải trả là:.....